

Hung Đạo, ngày 28 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2024 – 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 780/QĐ-TrTHCS ngày 28/8/2024)

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường

- Trường THCS Hung Đạo có trụ sở chính tại khu Thủ Dương, phường Hung Đạo

- Năm học 2024-2025 có tổng số 515 học sinh, số lớp là 13. Trong đó:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TNLD	Khuyết tật	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh KK	Ghi chú
6	4	153	73	1		1	5	3	
7	3	141	76	0	2	3	3	8	
8	3	113	52	0		1	4	8	
9	3	108	62	0			2	10	
Cộng	13	515	263	3	2	5	14	29	

- Đánh giá chung về học sinh:

+ Đa số học sinh ngoan, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

+ Học sinh nhà trường cơ bản là con em làm nông nghiệp nên điều kiện kinh tế còn khó khăn. Những học sinh có lực học còn yếu hoặc đạo đức chưa ngoan thường rơi vào các gia đình ít có điều kiện phối hợp trong công tác giáo dục học sinh

Một bộ phận học sinh còn thụ động trong học tập trong khi đó CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình, việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh sẽ khó khăn.

+ Trường có 5 HS khuyết tật, số lượng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhiều, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

2. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

2.1. Đội ngũ:

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 29 trong đó 26 biên chế viên chức và 3 hợp đồng bảo vệ, lao công

- Tổng nhu cầu biên chế viên chức cho năm học 2024-2025 theo Thông tư 16/2017, Đề án 25 và Kết luận số 38 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tinh giản biên chế, sắp xếp dòn ghép điểm trường, sáp nhập trường/ lớp là: 33 biên chế (Không kể hợp đồng lao động bảo vệ, lao công)

Tính đến ngày 01/8/2024 có mặt 26 CBGVNV và 3 NLĐ (bảo vệ, lao công). Thiếu 04 vị trí giáo viên so với biên chế được giao.

Cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ chuyên môn	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+) Thiếu (-)	Thừa (+) Thiếu (-)	
1.1. Cán bộ quản lý	02	ĐH: 02			
- Hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
- Phó hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
1.2. Giáo viên, TPT:	21	ĐH: 20 ThS: 1	-4	-4	
- Toán	5	ThS: 1; ĐH: 4			
- KHTN (Lý)	1	ĐH: 1			
- KHTN (Sinh)	1	ĐH: 1			ĐH Sinh-Hóa
- KHTN (Hóa)	2	ĐH: 2			01 DH Hóa (CD Hóa, Sinh)
- Văn	2	ĐH: 2	-2	-2	
- LS và ĐL (Địa)	1	ĐH: 1			
- LS và ĐL (Sử)	1	ĐH: 1			
- GDCCD	1	ĐH: 1			
- Tiếng Anh	2	ĐH: 2	-1	-1	
- Nghệ thuật (Mỹ thuật)	1	ĐH: 1			Trình độ DH GDCCD, CD MT
- Nghệ thuật (Âm nhạc)	1	ĐH: 1			Kiểm TPT
- GDTC (Thể dục)	1	ĐH: 1	-1	-1	
- Công nghệ	1	ĐH: 1			
- Tin	1	ĐH: 1			

1.3. Nhân viên	03	ĐH: 3	-3	-3	
- Thư viện + TBDH	2	ĐH: 2			
- Kế toán	1	ĐH: 1			
- Văn thư - Thủ quỹ	0		-1	-1	
- Tư vấn học đường	0		-1	-1	
- Hỗ trợ HSKT	0		-1	-1	
- Y tế trường học	0				
Tổng cộng	26	ĐH: 25 Ths: 1	-7	-7	

2.2. Tổ chức bộ máy nhà trường

Nhà trường có 2 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng. Trong đó:

- Tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên: 13 thành viên
- Tổ chuyên môn Khoa học xã hội: 12 thành viên
- Tổ văn phòng: 04 thành viên (trong đó 3 nhân viên hợp đồng)

Đánh giá chung:

100% CBGVNV có phẩm chất tốt; Trình độ chuyên môn (đối với CBQL và Giáo viên) đạt chuẩn 100%

Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề nghiệp, say mê trong chuyên môn, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm trong công việc; luôn thực hiện tốt đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy ngày càng có tác dụng thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Thiếu giáo viên (thiếu so với định biên 4 GV), khó khăn trong phân công công tác giảng dạy. Một số giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

STT	Tên hạng mục	Số lượng	Ghi chú
I	Khối phòng hành chính quản trị		
1	Phòng Hiệu trưởng	1	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	
3	Văn phòng	1	
4	Phòng bảo vệ	1	
5	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	
6	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	Đã có dự án xây mới năm 2024
7	Phòng Công đoàn	1	
II	Khối phòng học tập		

1	Phòng học	13	
2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	0	Đã có dự án xây mới năm 2024
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	0	Đã có dự án xây mới năm 2024
4	Phòng học bộ môn Công nghệ	1	
5	Phòng học bộ môn KHTN	0	Đã có dự án xây mới 2 phòng năm 2024
6	Phòng học bộ môn Tin học	1	
7	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	1	
8	Phòng đa chức năng	0	Đã có dự án xây mới năm 2024
9	Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	1	Đang bố trí thư viện
III	Khối phòng hỗ trợ học tập		
1	Thư viện	0	Đã có dự án xây mới năm 2024 (Bố trí tạm tại phòng bộ môn)
2	Phòng thiết bị giáo dục	1	Bố trí tại phòng 5
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	1	
4	Phòng Đoàn, Đội	1	
5	Phòng truyền thống	0	Đã có dự án xây mới năm 2024
IV	Khối phụ trợ		
1	Phòng họp	0	Đã có dự án xây mới năm 2024
2	Phòng các tổ chuyên môn	2	Bố trí tại phòng số 4
3	Phòng Y tế trường học	1	
4	Nhà kho	1	
5	Khu để xe học sinh	1	Đã có dự án xây mới năm 2024
6	Khu vệ sinh học sinh	1	
7	Phòng nghỉ giáo viên	2	
8	Phòng giáo viên	1	Bố trí phòng họp
9	Hệ thống cổng, tường rào	1	
V	Khu sân chơi, thể dục thể thao		
1	Sân chung	1	
2	Sân thể dục thể thao	1	
3	Nhà đa năng	0	
VI	Hạ tầng kỹ thuật		
1	Hệ thống cấp nước sạch	1	

2	Hệ thống cấp điện	1	
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	1	
4	Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc	1	
5	Khu thu gom rác thải	1	
VII	Thiết bị dạy học		
1	Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	1	Đang thực hiện quy trình mua sắm
2	Các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, thông gió, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn	1	

Đánh giá chung

Các phòng học được xây dựng kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát. 100% phòng học được lắp đặt điều hòa, được lắp đặt màn hình tivi và đường truyền Internet cố định đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.

Thư viện với đầy đủ tư liệu, sách báo đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh.

Khu hiệu bộ có đủ phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng hội đồng được xây dựng bán kiên cố, đáp ứng nhu cầu phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Có đủ các công trình nhà bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường

Tuy nhiên: Thiết bị đồ dùng dạy học của chương trình GDPT 2018 đang trong quá trình thực hiện mua sắm.

Một số hạng mục công trình đang được khởi công xây dựng: Nhà xe của học sinh, nhà xe của giáo viên, các phòng học bộ môn còn thiếu, một số phòng chức năng.

4. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

** Công tác quản lý hoạt động giáo dục*

- Trong nhiều năm qua, nhà trường luôn tích cực đổi mới công tác quản lý: Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: công khai các kế hoạch chỉ đạo trên trang thông tin điện tử của trường và sử dụng hộp thư cá nhân trong trao đổi thông tin hai chiều. Quan tâm đến việc tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp.

Quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

Tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục KNS.

** Chất lượng 2 mặt giáo dục trong 3 năm học vừa qua theo CTGDPT 2018*

Năm học	Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
		Tốt	Khá	Đạt	CD	Tốt	Khá	Đạt	CD
2021-2022	112	111 99,1%	1 0,9%	0	0	24 21,4%	58 51,8%	30 26,8%	
2022-2023	224	223 99,5%	1 0,5%	0	0	49 21,9%	115 51,3%	60 26,8%	
2023-2024	362	361 99,7%	1 0,3%			92 25,4%	181 50,0%	89 24,6%	

Đánh giá chung:

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện ngày một được nâng cao, chất lượng học sinh giỏi cấp thị xã có sự vượt bậc, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ.

Chất lượng các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục thể chất được nâng lên. Kết quả về giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực đáp ứng mục tiêu phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018 có sự chuyển biến tốt.

5. Công tác Tài chính, các nguồn lực xã hội hóa

- Nhà trường thuộc đơn vị sự nghiệp công do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên 100%. Trên cơ sở ngân sách được giao, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý, tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc tài chính và công khai dân chủ. Công tác công khai tài chính được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, đặc biệt là phần kinh phí từ các nguồn thu khác. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học hiện tại đang thực hiện theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021, Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

- Nhà trường luôn nhận được sự chung tay của các bậc phụ huynh, đồng hành cùng nhà trường, đặc biệt phối hợp trong triển khai các hoạt động giáo dục. Một số doanh nghiệp nhỏ và phụ huynh học sinh tích cực tham gia trong công tác đầu tư nâng cấp các điều kiện học tập cho học sinh và xây dựng cảnh quan nhà trường.

6. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương

Phường Hưng Đạo là một phường trung tâm của Thị xã Đông Triều, có vị trí thuận lợi cho giao thông đường thủy, đường bộ. Phường Hưng Đạo đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; các nguồn lực tiếp tục được khai thác và phát huy giá trị; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng lên. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của phường có những bước phát triển vững chắc. Các nguồn

lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học luôn được quan tâm. Các Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, hoạt động xã hội đã và đang được thực hiện có hiệu quả. Trình độ dân trí ngày một được nâng cao tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục của nhà trường.

Công tác giáo dục của địa phương được quan tâm đúng mức, các trường từ cấp học mầm non đến THCS trên địa bàn phường đều đã đạt chuẩn quốc gia. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn chăm lo đến công tác giáo dục, tạo mọi điều kiện thuận lợi để công tác giáo dục phát triển bền vững. Hệ thống giáo dục từ mầm non đến tiểu học, THCS phát triển nhanh, mạnh, vững chắc.

7. Đánh giá chung

*** Thuận lợi**

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều, của Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Hưng Đạo. Nhà trường luôn nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ đồng thuận của Hội cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết cao và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ. Tập thể sư phạm nhà trường luôn đoàn kết nhất trí cộng đồng trách nhiệm trong xây dựng nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, khả năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Ban giám hiệu và các đoàn thể thống nhất trong công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Học sinh cơ bản ngoan ngoãn, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

- Đội ngũ CBGVNV 100% có trình độ đạt chuẩn, có ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đã đáp ứng được công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh.

- Cảnh quan nhà trường thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường

*** Khó khăn, tồn tại và hạn chế**

- Đa số học sinh là con em nhân dân sống bằng nghề nông, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nghèo nàn, thiếu thốn (có một số em thuộc gia đình hộ nghèo và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn), gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em.

Chất lượng học sinh không đồng đều, nhiều em học sinh khả năng tiếp thu còn hạn chế, chưa mạnh dạn trong các hoạt động, chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập, thiếu tự giác. Một số em ý thức rèn luyện chưa tốt, chưa có ý thức tự học, tự bồi dưỡng.

- Một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt trong việc thực hiện đổi mới phương pháp và tổ chức các hình thức dạy học, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả giờ lên lớp. Một số giáo viên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế, năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều, việc tiếp cận, đổi mới phương pháp dạy học mới còn chậm, chưa linh hoạt. Thiếu giáo viên so với định biên do đó khó khăn trong phân công chuyên môn.

- Đồ dùng, thiết bị dạy học chưa mua sắm đồng bộ do đó không đảm bảo về thẩm mỹ và độ chính xác. Một số hạng mục công trình đã xuống cấp cần được nâng cấp sửa chữa hoặc xây mới gồm: Nhà xe của học sinh, giáo viên; Khu hiệu bộ; Một số hạng mục còn thiếu cần bổ sung xây mới: Phòng bộ môn, khối hỗ trợ học tập, khối phụ trợ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục cụ thể hoá các nội dung Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch và chương trình hành động lãnh đạo, chỉ đạo về mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; hoàn thành lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp gắn với các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; tập trung công tác tham mưu thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương, các điều kiện thiết yếu triển khai CTGDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định, chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh đầu vào lớp 10; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để góp phần đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hưng Đạo nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục liên môn, tích hợp lồng ghép khoa học - công nghệ - kỹ thuật và toán (STEM) bằng mô hình dạy học kiến tạo nhận thức. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh

giỏi các cấp trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi các cấp.

- Chú trọng thực hiện công tác quản lí, khai thác sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học;

- Tăng cường các giải pháp về chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học; giáo dục kỹ năng công dân số, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

- Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lí, quản trị và tổ chức hoạt động dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**. Tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, mang tính giáo dục cao, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ GD&ĐT, đảm bảo khung thời gian năm học theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, nền nếp - kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, năng lực của mình. Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới. Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Giúp học sinh phát triển tốt những kết quả của giáo dục Tiểu học; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học Trung học phổ thông, trung cấp học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động; Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với xã hội và sức khỏe cho học sinh trong nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp. Thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGD ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ tiêu về 2 mặt giáo dục:

Mức đánh giá	Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập
Mức Tốt	96 %	20,0 %
Mức Khá	3,0 %	46,5 %
Mức Đạt	1,0 %	32,5 %
Mức Chưa đạt	0%	1%

- Về hai mặt giáo dục:

Mức đánh giá	Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập
Mức Tốt	96 %	20,0 %
Mức Khá	3,0 %	46,5 %
Mức Đạt	1,0 %	32,5 %
Mức Chưa đạt	0%	1%

- Công nhận danh hiệu thi đua đối với học sinh

+ Học sinh Xuất sắc: 11 học sinh;

+ Học sinh Giỏi: 93 học sinh

- Học sinh đạt giải các kỳ thi, hội thi:

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa: Cấp thị xã: 10 HS; Cấp tỉnh: 4 HS;

+ Hội thi KHKT cấp thị xã: 01 sản phẩm đạt giải

- Chất lượng giáo dục toàn diện

+ Lên lớp thẳng: 99,0%; Lên lớp sau thi lại: 99,5%

+ Tốt nghiệp THCS: 100%

+ Tỷ lệ tuyển sinh vào THPT công lập: Từ 66% trở lên

+ Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp: 20% trở lên

III. NỘI DUNG

1. Thời gian năm học

- Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần)

+ Ngày bắt đầu học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 (thứ Năm).

+ Kết thúc học kỳ I: ngày 11/01/2025 (thứ Bảy).

+ Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 13/01/2025 (thứ Hai).

+ Kết thúc học kỳ II: Ngày 24/5/2024 (thứ Bảy)¹.

+ Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2025 (thứ Sáu).

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS: trước ngày 25/5/2025.

- Thời gian tổ chức cho học sinh tham gia các kỳ thi trong năm học:

+ Thi chọn học sinh giỏi cấp thị xã THCS: Ngày 03/12/2024.

+ Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS: Ngày 06/3/2025.

¹Học sinh lớp 9 kết thúc học kỳ II trước ngày 18/5/2025, kết thúc năm học trước ngày 25/5/2025.

+ Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Từ 01/6/2025 - 03/6/2025.

- Thời gian kiểm tra, đánh giá định kì các môn học thống nhất bố trí thực hiện vào tiết đầu của tuần học, cụ thể:

+ Học kì I: Kiểm tra giữa kỳ tuần 9 (từ 04/11 đến 09/11/2024); Kiểm tra cuối kỳ tuần 17 (từ 30/12/2024 đến 04/01/2025);

+ Học kì II: Kiểm tra giữa kỳ tuần 25 (từ 10/3 đến 16/3/2025); Kiểm tra cuối kỳ khối 9 tuần 31 (từ 21/4/2025 đến 27/4/2025); Kiểm tra cuối kỳ khối khối 6,7,8 tuần 33 (từ 05/5/2025 đến 11/5/2025).

Riêng đối với Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, thời điểm kiểm tra định kỳ (giữa kỳ và cuối kỳ) thực hiện sau khi kết thúc mỗi 2 chủ đề.

2. Kế hoạch giáo dục các môn học

- Số tiết của từng môn học bắt buộc, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương (sau đây gọi chung là môn học) đối với mỗi khối lớp cụ thể:

TT	Môn học	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	Ngữ văn	140	140	140	140
2	Toán	140	140	140	140
3	Tiếng Anh	105	105	105	105
4	Khoa học tự nhiên	140	140	140	140
5	Giáo dục công dân	35	35	35	35
6	Công nghệ	35	35	52	52
7	Lịch sử và Địa lý	105	105	105	105
8	Tin học	35	35	35	35
9	Giáo dục thể chất	70	70	70	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	70	70	70	70
11	Giáo dục địa phương	35	35	35	35
12	Hoạt động TNHN	105	105	105	105

(Có phụ lục KH cụ thể các môn học kèm theo).

- Đối với các môn học tích hợp cần lưu ý:

+ Môn Lịch sử và Địa lí

Xây dựng kế hoạch dạy học: Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì.

Phân công giáo viên: Nhà trường phân công giáo viên đúng chuyên môn được đào tạo dạy học theo phân môn Lịch sử, phân môn Địa lí và các chủ đề liên môn.

Tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Nội dung bài kiểm tra, đánh giá định kì phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Đối với khối 6,7 phân công giáo viên dạy phân môn Lịch sử chủ trì, đối với khối 8,9 phân công giáo viên dạy phân môn Địa lí chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp các giáo viên cùng dạy học môn học ở lớp đó để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.

+ Môn Khoa học tự nhiên

Xây dựng kế hoạch dạy học: Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Đối với Khoa học tự nhiên khối 6,7 xây dựng kế hoạch đảm bảo logic tuyến tính của các chủ đề của chương trình. Đối với Khoa học tự nhiên khối 8,9 xây dựng kế hoạch theo mạch nội dung của chương trình (bảo đảm nội dung dạy học trước là cơ sở cho nội dung dạy học sau) và khả năng thực hiện của giáo viên.

Phân công giáo viên: Đối với Khoa học tự nhiên khối 6,7 phân công giáo viên đã được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn đảm nhận dạy toàn bộ chương trình. Đối với Khoa học tự nhiên khối 8,9 phân công giáo viên đảm nhận dạy từng mạch nội dung chương trình của môn học phù hợp với trình độ chuyên môn của giáo viên (theo các mạch nội dung Chất và sự biến đổi của chất, Năng lượng và sự biến đổi, Vật sống, Trái Đất và bầu trời).

Tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học; giáo viên dạy học nội dung nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá đối với nội dung đó. Đối với Khoa học tự nhiên khối 8,9 phân công giáo viên dạy KHTN1 chủ trì lớp 8A và 9A, KHTN2 chủ trì lớp 8B và 9B, KHTN3 chủ trì lớp 8C và 9C phối hợp với các giáo viên cùng dạy học môn học ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, bảo đảm số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Ma trận, nội dung bài kiểm tra định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của chương trình đến thời điểm kiểm tra.

+ Môn Nghệ thuật: Khối 6,7 phân công giáo viên dạy phân môn Mỹ thuật chủ trì; đối với khối 8,9 phân công giáo viên dạy phân môn Âm nhạc chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp các giáo viên cùng dạy học môn học ở lớp đó để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.

- Đối với các môn học có chủ đề tự chọn:

+ Môn GDTC lựa chọn chủ đề dạy học tự chọn là Môn Đá cầu đối với tất cả các khối lớp.

+ Môn Công nghệ, phần trải nghiệm nghề nghiệp lựa chọn Modun Trồng cây ăn quả

- Đối với nội dung giáo dục địa phương đối với khối 6,7,8: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDĐT-GDPT ngày 28/10/2022 của Sở GDĐT và Công văn số 1422/PGD&ĐT ngày 04/12/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2018.

Việc xây dựng Kế hoạch giáo dục đảm bảo cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh theo công văn số 1985/SGDĐT- GDPT ngày 18/6/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2024 - 2025

Đối với nội dung giáo dục địa phương lớp 9 chưa xây dựng cụ thể kế hoạch do chưa có tài liệu hướng dẫn, sẽ điều chỉnh thời gian thực hiện đảm bảo hoàn thành chương trình khi có hướng dẫn cụ thể của Phòng GD&ĐT.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp:

Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Mỗi chủ đề được xây dựng theo 3 Nội dung hoạt động: (1) Tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm của chủ đề; (2) Tổ chức cho học sinh thực hành trải nghiệm; (3) Tổ chức cho học sinh thảo luận, báo cáo và đánh giá kết quả trải nghiệm.

Hình thức tổ chức cơ bản theo đơn vị lớp. Mỗi khối tổ chức theo hình thức toàn khối 3 tiết/năm.

Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành, rèn luyện và vận dụng theo nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động đã được hướng dẫn với yêu cầu cụ thể về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành. Quá trình trải nghiệm có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động. Trong quá trình học sinh thực hành trải nghiệm, giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện của học sinh.

3. Kế hoạch các hoạt động giáo dục

3.1. Các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường theo chủ điểm:

Củng cố, mở rộng và bổ trợ kiến thức đã học; giáo dục và rèn kĩ năng sống cho học sinh, tạo điều kiện để các em có cơ hội giao lưu học hỏi lẫn nhau về những kiến thức đã học, những kĩ năng sống, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Định hướng, tạo điều kiện cho học sinh quan sát, suy nghĩ và tham gia các hoạt động thực tiễn, qua đó tổ chức khuyến khích, động viên và tạo điều kiện cho các em tích cực nghiên cứu, tìm ra những giải pháp mới, sáng tạo những cái mới trên cơ sở kiến thức đã học trong nhà trường và những gì đã trải qua trong thực tiễn cuộc sống.

Thông qua các hoạt động thực hành, những việc làm cụ thể và các hành động của học sinh, nhằm phát triển, nâng cao các tố chất và tiềm năng của bản thân học sinh, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, đồng thời quan tâm, chia sẻ tới những người xung quanh.

Thông qua việc tham gia vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giúp học sinh phát huy vai trò chủ thể, tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo; giúp các em có những buổi thư giãn đầy ý nghĩa, tạo thêm hưng phấn và động lực giúp các em học tập tốt hơn.

Hình thành và phát triển cho các em những giá trị sống và các năng lực cần thiết, hình thành ý thức, phẩm chất, kĩ năng sống và năng lực thực hành cho học sinh.

Tổ chức linh hoạt và có hiệu quả các chủ điểm hàng tháng theo định hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo

- Các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường theo chủ điểm gồm:

- + Trung thu nhớ Bác
- + Hiểu về giới tính và tôn trọng sự khác biệt
- + Ngày pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- + Kỷ niệm 60 năm thành lập trường
- + Xuân yêu thương- Tết xum vầy
- + Hội khỏe Phù đồng chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3
- + Ngày hội văn hóa đọc

(Có phụ lục Kế hoạch các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường cụ thể kèm theo).

3.2. Các hoạt động trải nghiệm Stem

- Hoạt động trải nghiệm STEM được tổ chức thông qua hình thức câu lạc bộ, theo sở thích, năng khiếu và lựa chọn của học sinh một cách tự nguyện. Có 4 chủ đề STEM để học sinh lựa chọn.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật: Dành cho khối 8,9.

(Có phụ lục Kế hoạch các hoạt động trải nghiệm Stem cụ thể kèm theo).

3.3. Các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường

- Mục tiêu: Giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

- Nội dung:

+ Chủ đề: Giáo dục truyền thống lịch sử

+ Chủ đề: Trải nghiệm Stem nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp sau tốt nghiệp THPT

(Có phụ lục Kế hoạch các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường kèm theo).

3.4. Hoạt động sinh hoạt dưới cờ

- Thời điểm tổ chức: Hoạt động sinh hoạt dưới cờ được bố trí vào đầu giờ thứ 2 hàng tuần.

- Thời lượng: 25 phút.

- Nội dung:

+ Thực hiện nghi lễ chào cờ đầu tuần và đánh giá kết quả thực hiện công tác tuần trước, triển khai nhiệm vụ tuần tiếp theo.

+ Tổ chức các nội dung sinh hoạt đội với thời lượng 15 phút đối với 20 tuần, các tuần còn lại dành thời gian sơ kết tháng.

(Có phụ lục Kế hoạch Hoạt động sinh hoạt dưới cờ cụ thể kèm theo).

3.5. Hoạt động sinh hoạt lớp

- Thời điểm tổ chức: Hoạt động sinh hoạt lớp được bố trí vào ngày thứ 7 hàng tuần.

- Thời lượng: Do giáo viên chủ nhiệm tự chủ.

- Mục tiêu: Học sinh bày tỏ, chia sẻ tâm tư, tình cảm của cá nhân sau một tuần học tập; Học sinh tự đánh giá và đánh giá hoạt động học tập, rèn luyện của cá nhân, của tập thể lớp sau mỗi tuần học. Từ đó, xây dựng kế hoạch hoạt động cho tuần học tập tiếp theo nhằm hoàn thành tốt kế hoạch năm học mà lớp đã đề ra.

(Có phụ lục Kế hoạch Hoạt động sinh hoạt lớp cụ thể kèm theo).

3.6. Các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng:

- Dạy thêm học thêm:

+ Tổ chức dạy thêm, học thêm không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục của nhà trường; góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách của học sinh; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý; không gây quá tải về thời gian học tập và khả năng tiếp thu của người học; không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm;

không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khóa

- + Tổ chức dạy học dựa trên cơ sở phân hóa đối tượng theo năng lực, nhu cầu; ưu tiên nguồn lực, tập trung phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh cuối cấp đáp ứng các kì thi;

- + Tổ chức dạy thêm các bộ môn văn hóa gồm Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học (Theo kế hoạch dạy thêm các bộ môn văn hóa)

- Phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi: Phù hợp với từng đối tượng học sinh; Lập đội tuyển học sinh giỏi khối 9, thực hiện bồi dưỡng tham dự thi cấp thị xã. Lồng ghép bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu trong giảng dạy chính khóa.

Nội dung phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi theo Kế hoạch cụ thể của nhà trường.

4. Các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

4.1. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà trí, đức, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh.

- Một số nội dung trọng tâm:

- + Lựa chọn phương pháp dạy học đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học - học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm, hoạt động thư viện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (*sử dụng sách, nguồn học liệu điện tử, nghe, ghi chép, tìm kiếm phân tích thông tin...*) để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên². Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học kết hợp nhằm giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để các em được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- + Sử dụng các mô hình học tập kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến; cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường mô hình học tập

² Nội dung này cần thể hiện trong kế hoạch bài dạy

gắn với thực tiễn, xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường; tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới...

+ Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các buổi tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; lựa chọn sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học, phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhất là đội ngũ cốt cán theo từng lĩnh vực chuyên môn.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định của Bộ GDĐT³ và Công văn số 2272/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh; quản lý quá trình giáo dục, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn⁴.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, cấu trúc ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

4.3. Huy động hiệu quả các nguồn lực để thực hiện KHGD nhà trường

- Huy động các nguồn lực tài chính: Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước phân bổ để đầu tư vào cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các hoạt động giáo dục. Xây dựng và quản lý các quỹ phát triển giáo dục của trường nhằm đáp ứng nhu cầu tài chính cho các hoạt động giáo dục đặc thù.

- Phát triển cơ sở vật chất: Đảm bảo các phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện, khu vực thể thao và các công trình phụ trợ khác luôn được duy trì trong tình trạng tốt.

³ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

⁴ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 2620/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; Công văn 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT.

- Trang bị thiết bị dạy học: Phát huy hiệu quả thiết bị công nghệ như máy chiếu, máy tính và các phần mềm giáo dục để hỗ trợ quá trình dạy và học.

Trang cấp đầy đủ các dụng cụ thí nghiệm và thực hành cần thiết cho các môn học. Đảm bảo có đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các nguồn học liệu khác cho giáo viên và học sinh.

- Đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên: Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ do ngành tổ chức. Tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao năng lực sử dụng thiết bị dạy học và phương pháp giảng dạy cho giáo viên. Xây dựng môi trường để giáo viên có thể chia sẻ tài nguyên, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Quản lý, chỉ đạo việc triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đã xây dựng; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt KHGD. Chủ động xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng viễn thông, phần mềm dạy học để tổ chức triển khai dạy học trực tuyến.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Chỉ đạo thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Tổ trưởng chuyên môn:

+ Tổ chức xây dựng kế hoạch của tổ theo đúng hướng dẫn, trình Lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

+ Triển khai thực hiện kế hoạch của tổ theo đúng các nội dung đã ban hành đảm bảo hiệu quả. Giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục tại tổ chuyên môn, thực hiện rà soát và báo cáo đề xuất điều chỉnh (nếu có) về lãnh đạo nhà trường. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời

điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

+ Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ để nâng cao chất lượng giảng dạy. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học;

+ Tổ chức phong trào thi đua trong tổ để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tổ trưởng tổ văn phòng: Xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo các điều kiện thực hiện kế hoạch giáo dục; Thực hiện công khai Kế hoạch giáo dục thông qua trang TTĐT của nhà trường.

3. Tổ chức Đội và tổng phụ trách

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh đảm bảo thực hiện các nội dung theo KH giáo dục nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch tổ chức các hoạt động giờ chào cờ.

4. Giáo viên, nhân viên

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được nhà trường và tổ trưởng phân công; Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học.

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của nhà trường; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung;

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Hưng Đạo, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, Tổ CM, CBGVNV (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm